

UBND PHƯỜNG TRẦN LIỄU
BCĐ VỀ PHÁT TRIỂN KHOA
HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ
VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/QĐ-BCĐ

P. Trần Liễu, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế Hoạt động của Ban Chỉ đạo phường Trần Liễu về
phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;
Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng
Chính phủ về việc kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;
Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND phường
Trần Liễu về việc Thành lập Ban Chỉ đạo phường Trần Liễu về phát triển khoa
học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa- Xã hội.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo phường Trần Liễu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND& UBND phường, các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- Như Điều 3;
- UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Thành viên BCĐ;
- Lưu: VT, BCĐ.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Trần Thị Tình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TRẦN LIỄU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chỉ đạo phường Trần Liễu về phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06
(kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phường Trần Liễu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
(sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo Ban Chỉ đạo phường Trần Liễu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của Chủ tịch UBND phường.

Điều 2. Thành phần Ban chỉ đạo

Thường trực Ban chỉ đạo là Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban chỉ đạo là các Phó Trưởng ban.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 3, Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

2. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo

- Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền báo cáo chỉ đạo và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị, cơ quan, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân phường, người có thẩm quyền đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các

nhiệm vụ, cơ chế, chính sách, giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Kiến nghị với Ban chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường xem xét, quyết định hoặc yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền xử lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi cản trở, gây khó khăn hoặc không thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo

- Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.

- Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, cơ quan tổ chức, cá nhân thực hiện việc triển khai Chương trình, Kế hoạch, các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; thực hiện các văn bản cấp trên.

- Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực hoặc Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

- Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo

Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo và Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo, thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự ủy quyền của Trưởng ban, Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; trường hợp vượt quá phạm vi quyền hạn được giao phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem quyết định.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

b) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo kiến nghị Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

c) Kiểm tra, đánh giá, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các phòng, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong

việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban chỉ đạo- Phó Chủ tịch UBND

a) Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân phường; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp để giải quyết những vấn đề trong thực hiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; phát triển hạ tầng viễn thông và công nghiệp, công nghệ thông tin, tạo thuận lợi cho việc triển khai tại phường Trần Liễu.

b) Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức nghiên cứu, đề xuất các giải pháp giải quyết những vấn đề quan trọng, liên quan đến thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo về các biện pháp, giải pháp đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phát triển khoa học, công nghệ chuyển đổi số công lập trên địa bàn phường.

- Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh xây dựng áp dụng, duy trì và cải tiến các công cụ, tiêu chuẩn tiên tiến vào hoạt động quản lý của các cơ quan, tổ chức thuộc trên địa bàn phường.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đề tài khoa học trên các lĩnh vực cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh các sáng kiến, sáng tạo trong cải cách hành chính và chuyển đổi số góp phần nâng cao năng lực hiệu lực, hiệu quả công tác chuyển đổi số thực sự là động lực trong phát triển phường.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trưởng phòng Văn hoá - xã hội

a) Đề xuất các chủ trương, chính sách, giải pháp để đẩy mạnh công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cho ý kiến vào Kế hoạch cải cách hành chính dài hạn và hằng năm do phòng trình Ủy ban Nhân dân phường.

b) Tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp giải quyết những vấn đề quan trọng, liên quan đến thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

c) Chịu trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ được giao của Trưởng BCD.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban chỉ đạo là trưởng Công an phường

a) Tham mưu, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch, quy trình thời gian, nguồn nhân lực, triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

b) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, thực hiện đề xuất các giải pháp giải quyết những vấn đề quan trọng, liên quan đến thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

c) Chịu trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ Trưởng BCD giao cho Công an phường.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung.

a) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, tham gia ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo.

b) Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các giải pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06, theo nội dung, kế hoạch của phường, đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các phòng, ban, ngành, đoàn thể Ủy ban Nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

c) Thực hiện văn bản nhiệm vụ được phân công của cơ quan mình theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Ngoài những nhiệm vụ chung, thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Thành viên Ban Chỉ đạo là Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội: Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, công tác nội vụ, giáo dục, y tế, khen thưởng; cải cách hành chính và Đề án 06, thuộc lĩnh vực, phòng, ban, ngành cơ quan được giao quản lý.

b) Thành viên Ban Chỉ đạo là Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị: Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo về các biện pháp thu hút các nhà đầu tư vào các khu công nghiệp, sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ và các lĩnh vực khác... về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nghiên cứu và phát triển trong hoạt động của phòng Kinh tế hạ tầng & đô thị các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế.

c) Thành viên Ban Chỉ đạo là phó Giám đốc hành chính công: Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo về các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh cải cách thể chế; giải pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính, đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành Văn bản quy Phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

d) Thành viên Ban Chỉ đạo là kế toán - tài chính: Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo về các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh cải cách tài chính công, đổi mới cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; duy trì và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI).

3. Nhiệm vụ của các Thành viên khác: Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo các nhiệm vụ, biện pháp, giải pháp đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và thực hiện Đề án 06, thuộc lĩnh vực, cơ quan được giao.

Chương III

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường chỉ đạo trực tiếp quản lý điều hành tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch nội dung, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và thực hiện Đề án 06.

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

2. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo; thông qua lấy ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

3. Cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng Văn bản về nội dung (tài liệu kèm theo), thời gian và địa điểm trước ít nhất 01 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập.

4. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng văn bản; trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cho ý kiến sau; trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban Chỉ đạo về cùng một vấn đề trong thực hiện nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

6. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo đi công tác, học tập hoặc vì lý do khác không thể thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo từ 06 tháng trở

lên hoặc có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản phải có văn bản báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo (qua cơ quan thường trực) và đề xuất bổ sung thành viên khác thay thế; cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (phòng Văn hoá - Xã hội) rà soát, xin ý kiến các cơ quan liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét quyết định.

Điều 10. Môi quan hệ công tác

1. Quan hệ công tác giữa các thành viên với Trưởng Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 của phường và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Quan hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với các phòng ban, ngành, cơ quan, tổ chức: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và triển khai từng chương trình, kế hoạch, nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và thực hiện Đề án 06 tại các phòng, ban, ngành, cơ quan ủy ban nhân dân phường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ 6 tháng một lần, các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo bằng văn bản với Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo qua cơ quan thường trực theo lĩnh vực phụ trách, để tổng hợp về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Đối với nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 về đột phá triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; thực hiện Báo cáo hàng tháng về Ban Chỉ đạo theo hướng dẫn của phòng Văn hoá - Xã hội.

3. Đối với các nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Đề án 06, thực hiện Báo cáo hàng tháng về Ban Chỉ đạo theo hướng dẫn của Công an phường, cơ quan thường trực tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

4. Định kỳ 03 tháng một lần, các phòng, ban, ngành, cơ quan được Ban Chỉ đạo giao nhiệm, báo cáo Ban Chỉ đạo bằng văn bản về việc tổ chức thực hiện khả năng hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể, các nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung có liên quan khác (nếu có).

5. Định kỳ 6 tháng hoặc khi có yêu cầu, các phòng, ban, ngành, đơn vị và các tổ chức cá nhân có liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện

nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) và các thành viên Ban Chỉ đạo./.